

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 44/2020/HSST

Ngày 28 - 12 - 2020

NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ;

2. Ông Trần ThAh Vũ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị ThAh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HSST ngày 18-11-2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST - HS ngày 10-12-2020 đối với các bị cáo:

1. Dương Chí L, sinh năm 1995, tại quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.

Giới tính: Nam.

ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện V, TP. C.

Chỗ ở: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Dương ThAh L, sinh năm 1973 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1972 (còn sống).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Văn A, Sinh năm 1999, tại huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Giới tính: Nam

ĐKKHKT: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa hảo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1976 (còn sống) và bà Lê Thị T, sinh năm 1974 (còn sống).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Thanh H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Đ, TP. C.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp .., xã T, huyện Đ, TP. C.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSCĐ ngày 17/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố các bị cáo Dương Chí L, Lê Văn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với nội dung như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 16/9/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công A huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ phối hợp với Công an xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ phát hiện Dương Chí L và Dương Văn A đang đứng trước nhà Huỳnh Văn Hùng ở Ấp 8, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ 01 bịch nilon màu trắng, được hàn kín đầu, bên trong có chứa hạt tinh thể không màu (thu giữ bên trái cách chân trái của Dương Chí L 0,5 mét); 01 điện thoại di động Nokia màu đen của L, 01 xe mô tô biển kiểm soát 65S1 – 2592, 01 điện thoại di động IteL màu xám đen, 01 điện thoại di động Redmi 7 màu trắng đen của Lê Văn A (Bút lục 20, 21, 39, 40).

Quá trình điều tra, Dương Chí L và Lê Văn A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2020 L uống nước cùng với một người bạn tên Nguyễn (không rõ họ tên và địa chỉ), L mượn điện thoại của Nguyễn gọi cho Lê Văn A rủ A đi mua ma túy sử dụng, A đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65S1 – 2592 đến ngã ba Út Voi thuộc huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ gặp L và Nguyễn. Nguyễn cho số điện thoại của người bán ma túy cho L. L lấy điện thoại di động hiệu Redmi 7 của A gọi cho người bán ma túy, A điều khiển xe đến Số 8, huyện Vĩnh Thạnh, A ngồi trên xe đợi còn L gặp người phụ nữ (không rõ họ, tên và địa chỉ) mua bạch ma túy với giá 500.000 đồng, sau khi mua ma túy xong, L đưa bạch ma túy cho A giữ, L điều khiển xe chở A, đi được một đoạn thì A đưa bạch ma túy lại cho L giữ, A sử dụng điện thoại di động gọi Zalo cho Huỳnh Tấn Hùng rủ Hùng sử dụng ma túy, Hùng đồng ý, L chở A đến nhà Hùng tại Ấp 8, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, khi A, L đứng chờ Hùng thì bị lực lượng Công An phát hiện, bắt giữ (Bút lục 63-105).

Tại bản kết luận giám định số: 386/KL-PC09, ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,1876 gam (Bút lục 124).

Đối với người tên Nguyễn và người bán ma túy cho Lê Văn A do không có họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ không xác minh được.

Riêng đối với Huỳnh Tấn Hùng không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với các vật chứng đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, tỏ ra ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Lê Thanh H trình bày: Ông không biết được con ông là bị cáo A lấy chiếc xe mô tô Biển số 65S1 – 2592 để thực hiện hành vi phạm tội. Chiếc xe này là tài sản của ông H, nên xin được nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Dương Chí L, Lê Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật hình sự, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Chí L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và bị cáo Lê Văn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi 7 màu trắng đen của Lê Văn A dùng vào việc phạm tội.

Đề nghị trả lại cho ông Lê Thanh H 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65S1-2592; trả lại cho bị cáo Dương Chí L 01 điện thoại Nokia màu đen và trả lại cho bị cáo Lê Văn A 01 điện thoại hiệu ITEL màu đen.

Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 386/KL-PC09 chứa chất ma túy.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Dương Chí L và Lê Văn A là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng Dương Chí L đã rủ Nguyễn Văn A mua ma túy để sử dụng, A đã đồng ý và điều khiển xe đến Số 8, huyện Vĩnh Thạnh để L mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì L đưa cho A giữ, sau đó A đưa lại cho L giữ, A dùng điện thoại gọi Zalo cho Huỳnh Tấn

Hùng rủ Hùng cùng sử dụng ma túy, Hùng đồng ý, L chở A đến nhà Hùng, khi L và A đang đứng chờ Hùng thì bị lực lượng Công An phát hiện, bắt giữ. Tại bản kết luận giám định số: 386/KL-PC09, ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,1876 gram. Các bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống cho các loại tội phạm khác. Do đó, khẳng định hành vi của các bị cáo Dương Chí L và Lê Văn A đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nên, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo L và bị cáo A có sự đồng phạm, bị cáo L là người chủ động rủ bị cáo A mua ma túy sử dụng L cũng là người tự bỏ tiền ra và trực tiếp mua ma túy để cùng A sử dụng, nên xét mức độ và hành vi phạm tội và hình phạt đối bị cáo L phải cao hơn bị cáo A và cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 luật tố tụng hình sự.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 7 của bị cáo A được sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen của bị cáo L và 01 điện thoại IteI màu xám đen của bị cáo A, quá trình điều tra không xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 65S1 – 2592 thuộc quyền sở hữu của ông Lê ThAh H, ông H không biết bị cáo A sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên trả lại cho ông H.

Đối với gói niêm phong số 386/KL-PC 09 chứa chất ma túy là chất cấm tàng trữ và lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKS-CD ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Dương Chí L và Lê Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Chí L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 16/9/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 16/9/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi 7 của bị cáo A;

- Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại Nokia màu đen, trả lại cho bị cáo A 01 điện thoại ITEL màu xám đen, trả lại cho ông ông Lê Thanh H xe mô tô biển số kiểm soát 65S1 – 2592;

Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 386/KL-PC 09 chứa chất ma túy.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKS-CD ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Dương Chí L và Lê Văn A, ông Lê ThAh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAD TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Quốc Kiệt